

Số: 3909/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 18 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3225/QĐ-BCT ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 7184/TTr-SCT ngày 17 tháng 12 năm 2024,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 05 thủ tục hành chính và phê duyệt 05 quy trình quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Vật liệu nổ công

nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai.

(Danh mục thủ tục hành chính và quy trình nội bộ, điện tử giải quyết thủ tục hành chính kèm theo).

Trường hợp thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ thì áp dụng thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 và sửa đổi thủ tục hành chính tại Quyết định số 1844/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành công thương tỉnh Đồng Nai. Các nội dung khác của Quyết định số 1844/QĐ-UBND vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

Điều 3. Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai danh mục thủ tục hành chính kèm theo Quyết định này tại trụ sở làm việc, trên Trang thông tin điện tử và tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của đơn vị; triển khai tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính cho người dân theo quy định tại Quyết định này.

Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Công Thương cập nhật nội dung thủ tục hành chính đã được công bố lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính của Chính phủ.

Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện cập nhật nội dung các thủ tục hành chính, cấu hình quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính mới và sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai ban hành được công bố theo Quyết định này lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh. Thực hiện cấu hình, tích hợp, kết nối dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện lên Cổng dịch vụ công Quốc gia, Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Thông tin và Truyền thông, Công Thương; UBND các huyện, UBND thành phố Biên Hòa và UBND thành phố Long Khánh; Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (VPCP);
- Bộ Công Thương;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Báo Đồng Nai; Đài PT- TH Đồng Nai;
- Tổng đài DVC 1022 (phối hợp công khai);
- Lưu: VT, KTN, HCC, Cổng TTĐT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng



DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BAN HÀNH MỚI VÀ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC
VẬT LIỆU NÔNG NGHIỆP, TIỀN CHẤT THUỐC NÔ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3909/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BAN HÀNH MỚI CẤP TỈNH

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I	LĨNH VỰC VẬT LIỆU NÔNG NGHIỆP, TIỀN CHẤT THUỐC NÔ							
1	1.013058	Cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích đến Sở Công Thương (Tầng 4 – Trụ sở Khố nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Tri, phường Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua công dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.ai.gov.vn hoặc https://dichvucong.gov.vn (nếu có).	- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Công Thương - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Công Thương - Cơ quan phối hợp thực hiện: Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Phòng Cảnh Sát PCCC&CNCH Công an tỉnh Đồng Nai; Phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện, thành phố	- Mức thu phí thẩm cấp chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên đất liền: 1.750.000 - Mức thu phí thẩm cấp chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên đất liền: 1.750.000	- Luật số 14/2017/QH14 ngày 05/7/2017 của Quốc hội. - Luật số 14/2017/QH14 ngày 05/7/2017 của Quốc hội. - Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. - Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. - Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương. - Quyết định số 51/2008/QĐ-BCT ngày 30/12/2008 của Bộ Công Thương.	Nội dung thực hiện theo Quyết định số 3225/QĐ-BCT ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Vật

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						đồng.	-Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. -Thông tư số 27/2016/TT-BCT ngày 05/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. -Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ Tài chính. -Thông tư số 53/2019/TT-BTC ngày 20/8/2019 của Bộ Tài chính. - Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nông công nghiệp, tiên chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương;	liệu nổ công nghiệp, tiên chất thuốc nổ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CẤP TỈNH

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (Sửa đổi, bổ sung) ¹	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ²
I	LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỎ CÔNG NGHIỆP, TIỀN CHẤT THUỐC NỔ							
1	2.001434	Cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích đến Sở Công Thương (Tầng 4 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Tri, phường Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua công dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn hoặc https://dichvucong.gov.vn (nếu có).	- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Công Thương - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Công Thương - Cơ quan phối hợp thực hiện: Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an tỉnh Đồng Nai; Phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện, thành phố.	- Mức thu phí: Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác tên đất liền: 3.500.000 đồng - Mức thu phí: Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ thi công, phá dỡ công trình: 4.000.000 đồng	- Luật số 14/2017/QH14 ngày 05/7/2017 của Quốc hội. - Luật số 14/2017/QH14 ngày 05/7/2017 của Quốc hội. - Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. - Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. - Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương. - Quyết định số 51/2008/QĐ-BCT ngày 30/12/2008 của Bộ Công Thương. - Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. - Thông tư số 27/2016/TT-BCT ngày 05/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 3225/QĐ-BCT ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền

¹ Phần chữ in nghiêng là Nội dung sửa đổi, bổ sung

² Đã được cập nhật công khai trên Cổng dịch vụ công Quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn/p/home/thc-thc-quyet-dinh-cong-bo.htm>).

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (Sửa đổi, bổ sung) ¹	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ²
2	2.001433	Cấp lại giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích đến Sở Công Thương (Tầng 4 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trại, phường Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua công dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn hoặc	- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Công Thương - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Công Thương - Cơ quan phối hợp thực hiện: Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Phòng Cảnh Sát PCCC&CNCH	- Mức thu phí: Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên đất liền: 3.500.000 đồng - Mức thu phí: Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp	- Luật số 14/2017/QH14 ngày 05/7/2017 của Quốc hội. - Luật số 14/2017/QH14 ngày 05/7/2017 của Quốc hội. - Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. - Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. - Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương. - Quyết định số 51/2008/QĐ-BCT ngày 30/12/2008 của Bộ Công Thương. - Nghị định số 77/2016/NĐ-	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 3225/QĐ-BCT ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi,

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (Sửa đổi, bổ sung) ¹	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ²
				https://dichvucong.gov.vn (nếu có).	Công an tỉnh Đồng Nai; Phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện, thành phố.	phục vụ thi công, phá dỡ công trình: 4.000.000 đồng	CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. -Thông tư số 27/2016/TT-BCT ngày 05/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. -Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ Tài chính. -Thông tư số 53/2019/TT-BTC ngày 20/8/2019 của Bộ Tài chính. - Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương	bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương
3	1.000998	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ	05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích đến Sở Công Thương (Tầng 4 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trị, phường Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua cổng dịch vụ	- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Công Thương - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Công Thương	Không có	- Luật số 14/2017/QH14 ngày 05/7/2017 của Quốc hội. - Luật số 14/2017/QH14 ngày 05/7/2017 của Quốc hội. - Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. - Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. - Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 3225/QĐ-BCT ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương công bố thủ tục hành

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (Sửa đổi, bổ sung) ¹	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ²
				công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn hoặc https://dichvucong.gov.vn (nếu có).			Công Thương. -Quyết định số 51/2008/QĐ-BCT ngày 30/12/2008 của Bộ Công Thương. -Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. -Thông tư số 27/2016/TT-BCT ngày 05/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. -Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ Tài chính. -Thông tư số 53/2019/TT-BTC ngày 20/8/2019 của Bộ Tài chính. - Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương	chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương
4	1.000965	Cấp điều chỉnh giấy nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ	05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích đến Sở Công Thương (Tầng 4 – Trụ sở Khóik nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn	- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Công Thương - Cơ quan có thẩm quyền	Không có	- Luật số 14/2017/QH14 ngày 05/7/2017 của Quốc hội. - Luật số 14/2017/QH14 ngày 05/7/2017 của Quốc hội. - Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 3225/QĐ-BCT ngày 09 tháng

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (Sửa đổi, bổ sung) ¹	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ²
				Trị, phường Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua công dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn hoặc https://dichvucong.gov.vn (nếu có).	quyết định: Sở Công Thương		- Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. - Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương. -Quyết định số 51/2008/QĐ-BCT ngày 30/12/2008 của Bộ Công Thương. -Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. -Thông tư số 27/2016/TT-BCT ngày 05/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. -Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ Tài chính. -Thông tư số 53/2019/TT-BTC ngày 20/8/2019 của Bộ Tài chính. - Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiên chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương	12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiên chất thuốc nổ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương

**QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BAN HÀNH MỚI VÀ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM
QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH ĐỒNG NAI**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3909/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2024
của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)

Phần I
DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ

Stt	Mã TTHC	Tên quy trình	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Tình trạng cấu hình trên phần mềm Egov	Số trang
A	CẤP TỈNH					
I	Lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ					
1	1.013058	Cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ	Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích đến Sở Công Thương (Tầng 4 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trị, phường Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn hoặc https://dichvucong.gov.vn (nếu có).	Ban hành mới	13
2	2.001434	Cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích đến Sở Công Thương (Tầng 4 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trị, phường Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn hoặc	Sửa đổi, bổ sung	14

Stt	Mã TTHC	Tên quy trình	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Tình trạng cấu hình trên phần mềm Egov	Số trang
				https://dichvucong.gov.vn (nếu có).		
3	2.001433	Cấp lại giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích đến Sở Công Thương (Tầng 4 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trị, phường Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn hoặc https://dichvucong.gov.vn (nếu có).	Sửa đổi, bổ sung	15
4	1.000998	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ	05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích đến Sở Công Thương (Tầng 4 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trị, phường Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn hoặc https://dichvucong.gov.vn (nếu có).	Sửa đổi, bổ sung	16
5	1.000965	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ	05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích đến Sở Công Thương (Tầng 4 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trị, phường Trung Dũng,	Sửa đổi, bổ sung	17

Stt	Mã TTHC	Tên quy trình	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Tình trạng cấu hình trên phần mềm Egov	Số trang
				thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai. gov.vn hoặc https://dichvucong.gov.vn (nếu có).		

Phần II
QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH
LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP, TIỀN CHẤT THUỐC NỔ

Thủ tục: Cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương

1. Thời hạn giải quyết: 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.
2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (05 ngày làm việc)
Bộ phận 1 của Sở Công Thương tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân và chuyển cho Lãnh đạo phòng chuyên môn	Bộ phận 1 của Sở Công Thương	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ và trình lãnh đạo Sở ký duyệt <i>(trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)</i>	Phòng Quản lý Công nghiệp	03 ngày
Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở Công Thương	01 ngày
Bộ phận 1 của Sở Công Thương Nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận 1 của Sở Công Thương	0,5 ngày

LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP, TIỀN CHẤT THUỐC NỔ

Thủ tục: Cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương

1. Thời hạn giải quyết: 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (05 ngày làm việc)
Bộ phận 1 của Sở Công Thương tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân và chuyển cho Lãnh đạo phòng chuyên môn	Bộ phận 1 của Sở Công Thương	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ và trình lãnh đạo Sở ký duyệt (trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)	Phòng Quản lý Công nghiệp	03 ngày
Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở Công Thương	01 ngày
Bộ phận 1 của Sở Công Thương Nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận 1 của Sở Công Thương	0,5 ngày

LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP, TIỀN CHẤT THUỐC NỔ

Thủ tục: Cấp lại giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương

1. Thời hạn giải quyết: 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (05 ngày làm việc)
Bộ phận 1 của Sở Công Thương tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân và chuyển cho Lãnh đạo phòng chuyên môn	Bộ phận 1 của Sở Công Thương	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ và trình lãnh đạo Sở ký duyệt (trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)	Phòng Quản lý Công nghiệp	03 ngày
Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở Công Thương	01 ngày
Bộ phận 1 của Sở Công Thương Nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận 1 của Sở Công Thương	0,5 ngày

LĨNH VỰC VẬT LIỆU NÔNG NGHIỆP, TIỀN CHẤT THUỐC NỔ

Thủ tục: Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ

1. Thời hạn giải quyết: 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (05 ngày làm việc)
Bộ phận 1 của Sở Công Thương tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân và chuyển cho Lãnh đạo phòng chuyên môn	Bộ phận 1 của Sở Công Thương	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ và trình lãnh đạo Sở ký duyệt <i>(trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)</i>	Phòng Quản lý Công nghiệp	03 ngày
Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở Công Thương	01 ngày
Bộ phận 1 của Sở Công Thương Nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận 1 của Sở Công Thương	0,5 ngày

LĨNH VỰC VẬT LIỆU NÔNG NGHIỆP, TIỀN CHẤT THUỐC NÔNG

Thủ tục: Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc
nông

1. Thời hạn giải quyết: 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (05 ngày làm việc)
Bộ phận 1 của Sở Công Thương tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân và chuyển cho Lãnh đạo phòng chuyên môn	Bộ phận 1 của Sở Công Thương	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ và trình lãnh đạo Sở ký duyệt (trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)	Phòng Quản lý Công nghiệp	03 ngày
Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở Công Thương	01 ngày
Bộ phận 1 của Sở Công Thương Nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận 1 của Sở Công Thương	0,5 ngày